TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12/3/2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tô Thị Bích Hồng;
2. Bà Phạm Thị Thu Thảo.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 461/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, có mặt.
Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Bị đơn: Anh Ngô Thế A, sinh năm 1983, vắng mặt.
Địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Tôi (Nguyễn Thị T) và anh Ngô Thế A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoàng Quế, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, ngày 25/01/2006. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn C, xã H, thị xã Đ, cuộc sống hạnh phúc đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính cách trái ngược nhau, dẫn đến thường xuyên cãi nhau. Sau khi mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, chị đã tìm mọi biện pháp, nhằm khắc phục, nhưng đều không có kết quả và sống ly thân từ năm 2017 đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không

còn, nếu hôn nhân tiếp tục duy trì, không đem lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy, tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Ngô Thế A.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có ba con chung là Ngô Thị V, sinh ngày 18/11/2006, Ngô Minh Đ, sinh ngày 26/6/2009 và Ngô Nguyễn Trường G, sinh ngày 29/01/2016, hiện do tôi trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn, tôi có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, không yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi các con chung. Vì tôi cũng có công việc, có thu nhập ổn định, đủ điều kiện nuôi dưỡng các con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Ngô Thế A không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ của Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Ngô Thế A và được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, không yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa bị đơn anh Ngô Thế A vắng mặt, không thể hiện quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[2]. *Về trình tự thủ tục tố tụng:* Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều thụ lý và giải quyết vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình số: 461/2018/TLST-HNGĐ ngày 26/9/2018, giữa nguyên đơn chị Nguyễn Thị T với bị đơn anh Ngô Thế A là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Ngô Thế A vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Cho nên, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. *Về hôn nhân*: Hôn nhân của chị Nguyễn Thị T và anh Ngô Thế A là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và tính cách trái ngược nhau dẫn đến thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và đã kéo dài. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Thế A đều vắng mặt tại các phiên hòa giải do Tòa án tiến hành, cho nên xác định anh Thế A cũng không có nguyện vọng tham tham gia hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Vì vậy, xác định mâu thuẫn vợ

chồng giữa chị Tươi và anh Thế A đã đến mức trầm trọng không thể khắc phục được, nếu tiếp tục duy trì, sẽ không mang lại hạnh phúc cho nhau. Cho nên, chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[4]. *Về nuôi dưỡng con chung:* Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có ba con chung là Ngô Thị V, sinh ngày 18/11/2006, Ngô Minh Đ, sinh ngày 26/6/2009 và Ngô Nguyễn Trường G, sinh ngày 29/01/2016, hiện do chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Các con chung Ngô Thị V Ngô Minh Đ đều có nguyện vọng ở với mẹ, còn con chung Ngô Nguyễn Trường G còn nhỏ, cần sự chăm sóc của người mẹ, nên giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng cả ba con chung, anh Thế A không phải cấp dưỡng nuôi các con chung hàng tháng theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5]. *Về án phí:*

Chị Nguyễn Thị T là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14.

[6]. *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Tươi được ly hôn anh Ngô Thế A.

2. Về nuôi dưỡng con chung:

2.1. Giao cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Ngô Thị V, sinh ngày 18/11/2006, Ngô Minh Đ, sinh ngày 26/6/2009 và Ngô Nguyễn Trường G, sinh ngày 29/01/2016 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Anh Ngô Thế A không phải cấp dưỡng nuôi các con chung, nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Chị T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thế A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003568 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Ngô Thế A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND thị xã Đông Triều;
-Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
-UBND xã Hoàng Quế (Nơi đăng ký kết hôn);
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam